TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN CẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HNGĐ-ST
Ngày 20-10-2023
V/v trA chấp về ly hôn, nuôi con

NHÂN DA

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Rẽn;

Ông Nguyễn Hồng Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Đình Quế A – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hồ Sơn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 105/2023/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2023 về việc "trA chấp về ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2023 giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Tuyết M, sinh năm: 1994. Địa chỉ: Tổ 9, ấp Bến, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; *có đơn xét xử vắng mặt*.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Duy Cường A, sinh năm: 1990. Địa chỉ: Tổ 9, ấp Bến, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; *vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 10-5-2023 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Huỳnh Thị Tuyết M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: bà M và ông A trên cơ sở tìm hiểu nhau một thời gian thì tự nguyện tiến đến hôn nhân vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào cùng năm. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì

bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên gây gổ, cãi vã và ly thân từ tháng 01-2023 cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hòa giải hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà M yêu cầu ly hôn ông A.

Về con chung: Bà M và ông A có 01 người con chung tên Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày: 22-02-2016. Khi ly hôn bà M yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Trâm A. Không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà M trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Bà M cam kết vợ chồng không có nợ ai, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Duy Cường A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng cố tình vắng mặt không có lý do, không có lời khai. Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng tại ấp Bến, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh và tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do là chưa chấp hành và chưa thực hiện đúng về quyền và nghĩa vụ tố tụng. Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt tất cả nguyên đơn và bị đơn là đúng pháp luật. Kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Kiểm sát viên không phát hiện vi phạm tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Huỳnh Thị Tuyết M đối với ông Nguyễn Duy Cường A.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: bà M không yêu cầu nên không đặt ra giair quyết.

Về án phí: Bà Huỳnh Thị Tuyết M phải chịu tiền án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 BLTTDS.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án do các bên cung cấp và qua kết quả thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, xét thấy:

[1] Về tố tụng: bà Huỳnh Thị Tuyết M khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Duy Cường A, ông A có địa chỉ cư trú tại: ấp Bến, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết, ông A đã được Tòa án cấp, tống đạt, thông báo hợp lệ nhưng ông A vắng mặt không có lý do nên căn cứ Bộ Luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông A. Ông A phải chịu hậu quả của việc không cung cấp chứng cứ và không thực hiện nghĩa vụ chứng minh cho quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo qui định tại các Điều 6, Điều 72 và Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà M. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về hôn nhân: bà Huỳnh Thị Tuyết M và ông Nguyễn Duy Cường A đăng ký kết hôn tại UBND xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 139/2014 ngày 17 tháng 12 năm 2014 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống bà M và ông A phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên gây gỗ với nhau không thể hàn gắn tiếp tục chung sống. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 01 năm 2023 đến nay nhưng ông A không có nguyện vọng, mong được hàn gắn đoàn tụ với chị M. Xét thấy, hôn nhân giữa bà M, ông A mâu thuẫn trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn của bà M đối với ông A là có cơ sở nên cần chấp nhận.

[3] Về con chung: bà M và ông A có 01 người con chung tên Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày: 22-02-2016. Khi ly hôn bà M yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Trâm A. Không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con cho bà M tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Xét thấy, việc bà M và tự nguyện yêu cầu được chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung và phù hợp với nguyện vọng của cháu Trâm A. Do đó, giao cháu Nguyễn Ngọc Trâm A cho bà M tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình. Ghi nhận bà M không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Duy Cường A được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở ông A thực hiện quyền này.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: bà M và ông A thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: bà Huỳnh Thị Tuyết M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật, ông Nguyễn Duy Cường A không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ Luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Huỳnh Thị Tuyết M đối với ông Nguyễn Duy Cường A. Bà M được ly hôn với ông A.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày: 22-02-2016 cho bà M tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận bà M không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Duy Cường A được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở ông A thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà M không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, cho khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: 0023127 ngày 22-6-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Ông Đặng Văn A không phải chịu án phí.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Bà Huỳnh Thị Tuyết M và ông Nguyễn Duy Cường A có quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp pháp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- C.c THADS huyện Bến Cầu;
- UBND xã An Thạnh (lưu);
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hoài Tâm